

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 169/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; số 28/NQ-HĐND ngày 06 tháng 11 năm 2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; số 122/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 về bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; số 124/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

Xét Tờ trình số 333/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 325/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025**

1. Rút 247.731 triệu đồng kế hoạch vốn trung hạn nguồn ngân sách địa phương của 17 dự án dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025, trong đó:

- a) Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung: 192.254 triệu đồng của 10 dự án;
- b) Nguồn thu tiền sử dụng đất: 29.549 triệu đồng của 01 dự án;
- c) Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 25.928 triệu đồng của 06 dự án.

2. Bổ sung 247.731 triệu đồng vốn rút nêu trên cho 06 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 với tổng số vốn 1.433.441 triệu đồng. Trong đó:

1. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023: 1.301.166 triệu đồng.
2. Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách hàng năm: 132.275 triệu đồng.

Điều 3. Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 với tổng số vốn 2.096.346 triệu đồng. Trong đó:

1. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 và năm 2022: 701.484 triệu đồng.
2. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 1.298.166 triệu đồng.
3. Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách năm 2024: 96.696 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục số 01, 02, 03, 04)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Đối với nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2023 đã thống nhất phương án bố trí cho các nhiệm vụ, dự án nhưng chưa đủ điều kiện bố trí vốn hoặc chưa có nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2024 và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi dự kiến giai đoạn 2024-2025, trong quá trình chấp hành dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh lập

phương án phân bổ cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Các chủ đầu tư dự án căn cứ kế hoạch vốn được bố trí hằng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền thông qua để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ,
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- TTr Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ; Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ1, TH1.

g

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



PHỤ LỤC SỐ 01
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

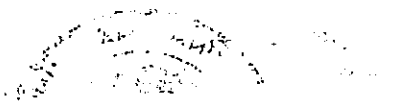
Đơn vị: Triệu đồng

Danh mục dự án	Mã QHNS	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết KH năm 2023	KH đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025				Số vốn dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh kế hoạch trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Hạn mức trung hạn còn lại (năm 2025)		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP									
B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
TỔNG SỐ			7,607,236	3,462,223	2,178,584	889,484	422,936	97,480	369,068	247,731	247,731	247,731	
Nguồn ngân sách XDCB tập trung			4,737,051	2,042,844	1,882,399	518,299	236,056	66,306	215,937	192,254	192,254	192,254	
Trụ sở làm việc Đội Tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh	7004892	1617; 08/08/2022	26,000	26,000	22,000	23,400	20,000	2,800	600	600	600	600	Công an tỉnh
Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng	7643086	QĐ số 1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017; 606/QĐ-UBND ngày 20/02/2020; 259/QĐ-UBND ngày 26/01/2022	1,495,780	645,841	1,100,999	30,000	13,981	-	16,019	13,429	13,429	13,429	Ban QLDA ĐTXDGT giao thông
Tạ tầng kỹ thuật khu vực công A, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, huyện Hương Sơn	7649786	3204; 31/10/2017	164,000	-	34,000	30,000	19,000	-	11,000	10,000	10,000	10,000	Ban QLDA ĐTXD khu vực Khu kinh tế tỉnh
Dự án "tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Hà Tĩnh"	7749219	1190/QĐ-UBND ngày 04/5/2017	181,254	28,145	146,224	18,000	17,000	-	1,000	1,000	1,000	1,000	Sở Tài nguyên và Môi Trường
Dự án Phục hồi và Quản lý bền vững rừng phòng hộ (JICA2)	7402971	319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22/2/2012; 2523/QĐ-BNN-HTQT ngày 24/6/2016	120,282	24,044	17,755	2,000	1,233	-	767	767	767	767	Ban QLDA ĐTXDCT Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh
Đường nối QL 1A đến Mỏ sắt Thạch Khê	7011349	1969/QĐ-UBND, 14/8/2006; 2036/QĐ-UBND, 06/7/2018	601,880	-	546,220	1,837	1,540	-	297	296	296	296	Ban QLDA ĐTXDCT giao thông

Danh mục dự án	Mã QHNS	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết KH năm 2023	KH đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025				Số vốn dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh kế hoạch trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Hạn mức trung hạn còn lại (năm 2025)		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP									
Xây dựng Trung tâm Hội nghị trực tuyến, Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	7946314	27/NQ-HĐND; 06/11/2021	89,616	89,616	15,200	51,300	13,000	-	38,300	38,300	38,300		Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp
Đường LX03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên	7956688	27/NQ-HĐND; 06/11/2021	120,000	120,000	-	92,974	-	-	92,974	92,974	92,974		UBND huyện Cẩm Xuyên
Trung tâm chính trị huyện Kỳ Anh		27/NQ-HĐND; 06/11/2021	35,000	35,000	-	31,500	-	10,000	21,500	31,500	31,500		UBND huyện Kỳ Anh
Cung cấp thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	7840762	101/NQ-HĐND, 16/12/2022; 2209, 07/8/2017; 726, 03/3/2020	76,429	7,388		7,388	4,000	3,388	-	3,388	3,388		Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ
Dự án xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài	7892320	2051, 30/8/2023	574,984	574,984		107,000	102,777	4,223	-			132,254	Ban QLDA ĐTXDCT giao thông
Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh	7982221	1809, 31/8/2022	234,000	234,000		120,000	40,625	45,895	33,480			10,000	UBND thành phố Hà Tĩnh
Đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	7936829	731, 07/4/2022	164,000	44,000		700	700					10,000	UBND huyện Thạch Hà
Đường từ Quốc lộ 12C đi Khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh	7961948	2391, 23/11/2022	668,826	168,826		1,000	1,000		-			10,000	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh
Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê	7935693	16, 17/7/2021; 903, 04/5/2022	185,000	45,000		1,200	1,200					30,000	UBND huyện Hương Khê
Nguồn thu tiền sử dụng đất			879,984	879,984	2,100	212,000	103,777	15,674	92,549	29,549	29,549	29,549	
Đầu tư xây dựng Bảo tàng Hà Tĩnh	7596599	113/NQ-HĐND ngày 13/12/2018, 119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	305,000	305,000	2,100	105,000	1,000	11,451	92,549	29,549	29,549		Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp
Dự án xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài	7892320	2051, 30/8/2023	574,984	574,984		107,000	102,777	4,223	-			29,549	Ban QLDA ĐTXDCT giao thông

Danh mục dự án	Mã QHNS	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết KH năm 2023	KH đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025				Số vốn dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh kế hoạch trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025		Chủ đầu tư
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021-2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Hạn mức trung hạn còn lại (năm 2025)		Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP									
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi			1,990,201	539,396	294,085	159,185	83,103	15,500	60,582	25,928	25,928	25,928	
Cầu Cửa Rào huyện Vũ Quang	7770171	QĐ số 1869/QĐ-UBND ngày	67969.935	67,537	64,000	11,000	9,891		1,109	1,109	1,109		UBND huyện Vũ Quang
Trụ sở làm việc Ban Quản lý KKT tỉnh	7461374	2343/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	64,559	64,559	54,785	21,885	12,112		9,773	5,914	5,914		Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh
Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê	7935693	16/NQ-HĐND; 27/7/2021; 903/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	185,000	45,000	101,200	21,000			21,000	7,200	7,200		UBND huyện Hương Khê
Kây dựng TTHN trực tuyến, TTHH dữ liệu, TTDH thông minh, nâng cấp sửa chữa Trung tâm công báo - tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	7946314	NQ 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	89,616	89,616	15,200	13,000	2,200		10,800	10,800	10,800		BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp
Đường LX.03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên	7956688	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	120,000	120,000		1,400			1,400	900	900		UBND huyện Cẩm Xuyên
Dự án tu bổ, tôn tạo di tích khu mộ và tượng đài Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác	8054131	NQ 136/NQ-HĐND ngày 20/10/2023; QĐ 1240/QĐ-UBND ngày 20/5/2024	14,995	14,995		15,000			15,000	5	5		UBND huyện Hương Sơn
Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2	7544621	613/QĐ-TTg, 08/5/2017; 562/QĐ-TTg 18/5/2018; 141/NQ-HĐND, 08/12/2023; 617/QĐ-UBND, 28/02/2018; 1366/QĐ-UBND, 19/5/2017	1,448,061	137,689	58,900	75,900	58,900	15,500	1,500			25,928	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH





PHỤ LỤC SỐ 02

BỐ TRÍ VỐN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI 2021-2022 CHO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Chủ đầu tư	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa được giao kế hoạch vốn năm	Nhu cầu chủ đầu tư đề xuất giao kế hoạch vốn	Dự kiến phương án bố trí vốn giai đoạn 2023-2025			Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								Bổ sung kế hoạch vốn 2024	Dành nguồn bổ sung kế hoạch vốn 2024, 2025 khi đủ điều kiện bố trí vốn và khả năng giải ngân của CBT		
B	C	D	E	1	2	3	4=5+6+7	5	6	7=5	8
TỔNG CỘNG				3,906,961	1,670,607	1,670,607	1,670,607	701,484	969,123	701,484	
ác dự án sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài				1,656,677	4,000	29,928	29,928	29,928	-	29,928	
Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới TCS vùng khó khăn sử dụng vốn vay ADB	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	8028364	NQ 28/NQ-HĐND ngày 06/12/2021	208,616	4,000	4,000	4,000	4,000	-	4,000	
Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7544621	613/QĐ-TTg, 08/5/2017; 562/QĐ-TTg 18/5/2018; 141/NQ-HĐND, 08/12/2023; 617/QĐ-UBND, 28/02/2018; 1366/QĐ-UBND, 19/5/2017	1,448,061		25,928	25,928	25,928		25,928	
Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán				261,609	1,728	619	619	-	619	-	
Dự án: Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch phục vụ ho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Đê Công mở rộng tỉnh Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7464241	2784/QĐ-UBND ngày 27/9/2017; 2163/QĐ-UBND ngày 18/7/2018	193,639	619	619	619	-	619	-	

Nội dung	Chủ đầu tư	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa được giao kế hoạch vốn năm	Nhu cầu chủ đầu tư đề xuất giao kế hoạch vốn	Dự kiến phương án bố trí vốn giai đoạn 2023-2025			Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								Bổ sung kế hoạch vốn 2024	Dành nguồn bổ sung kế hoạch vốn 2024, 2025 khi đủ điều kiện bố trí vốn và khả năng giải ngân của CĐT		
B	C	D	E	1	2	3	4=5+6+7	5	6	7=5	8
Cầu Cửa Rào huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7770171	QĐ số 1869/QĐ-UBND ngày 20/6/2019; 2307 ngày 14/9/2023	67,970	1,109	-	-	-	-	-	-
Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán				64,559	9,773	3,859	3,859	3,859	-	3,859	
Trụ sở làm việc Ban Quản lý KKT tỉnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7461374	2343/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	64,559	9,773	3,859	3,859	3,859	-	3,859	
Dự án chuyển tiếp				1,924,116	367,460	360,260	360,260	239,760	120,500	239,760	
Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Cửa Khẩu, Kỳ Hà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7767292	16/NQ-HĐND ngày 17/07/2021; QĐ 2748 ngày 30/12/2022	120,000	17,000	17,000	17,000	5,000	12,000	5,000	
Đường vành đai phía Nam Khu kinh tế Vũng Áng	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7915941	756/QĐ-UBND ngày 12/4/2022	450,520	60,000	60,000	60,000	60,000	-	60,000	
Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh (Giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7942218	QĐ 572; 14/3/2022	60,000	4,000	4,000	4,000	-	4,000	-	
Cải tạo, nâng cấp Hồ sinh thái Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (Giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7872498	2763/QĐ-UBND ngày 24/10/2023	45,800	9,200	9,200	9,200	7,000	2,200	7,000	
IT sản nhi bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh	7937865	1008/QĐ-UBND ngày 13/5/2022	170,000	22,000	22,000	22,000	22,000	-	22,000	
Dự án Đường từ Thị trấn Đức Thọ đến khu lưu niệm Trần Phú, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7941294	Số 684/QĐ-UBND ngày 31/3/2022	82,000	8,500	8,500	8,500	-	8,500	-	
Đường vành đai thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Tiên Sơn)	UBND thị xã Hồng Lĩnh	7941295	107 ngày 13/01/2022; 1817 ngày 05/9/2022	150,000	22,500	22,500	22,500	22,500	-	22,500	
Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thiếp, thị xã Hồng Lĩnh (giai đoạn 1)	UBND thị xã Hồng Lĩnh	8041353	2727 ngày 20/10/2023	200,000	140,000	140,000	140,000	60,000	80,000	60,000	

Nội dung	Chủ đầu tư	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa được giao kế hoạch vốn năm	Nhu cầu chủ đầu tư đề xuất giao kế hoạch vốn	Dự kiến phương án bố trí vốn giai đoạn 2023-2025			Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								Bổ sung kế hoạch vốn 2024	Dành nguồn bổ sung kế hoạch vốn 2024, 2025 khi đủ điều kiện bố trí vốn và khả năng giải ngân của CĐT		
B	C	D	E	1	2	3	4=5+6+7	5	6	7=5	8
Quảng trường biển Cửa sọt Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	8039671	101/NQ-HĐND 16/12/2022	79,760	29,060	29,060	29,060	29,060	-	29,060	
Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh ở khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7935693	16/NQ-HĐND; 27/7/2021; 903/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	185,000	21,000	13,800	13,800	-	13,800	-	
Đường cấp, mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch - Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	UBND huyện Cẩm Xuyên	7941955	344/QĐ-UBND 07/02/2022	124,994	7,000	7,000	7,000	7,000	-	7,000	
Đường tăng khu du lịch Nam Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên	7941956	857/QĐ-UBND 26/04/2022	176,042	24,000	24,000	24,000	24,000	-	24,000	
Đường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh - Giai đoạn II	Trường Cao đẳng Y tế	7937864	1078, 25/5/2022	80,000	3,200	3,200	3,200	3,200	-	3,200	
Dự án khởi công mới					1,027,646	1,015,941	1,015,941	427,937	588,004	427,937	
Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	8047213	119, 14/7/2023; 141, 08/12/2023; QĐ 572 ngày 01/3/2024	1,498,000	808,797	808,797	808,797	268,392	540,405	268,392	
Chỉ đạo làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ - dự án làm việc Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực KKT tỉnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	8041352	2796/QĐ-UBND ngày 30/10/2023	6,800	6,300	6,300	6,300	6,300	-	6,300	
Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm Hành chính Huyện Kỳ Anh vùng phụ cận.	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7948966	16/NQ-HĐND, 17/7/2021; 3042/QĐ-UBND 21/11/2023	484,258	11,000	11,000	11,000	-	11,000	-	
Dự án tiêu úng các xã trọng điểm SXNN huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và TX Hồng Lĩnh	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7936920	16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021; 3545/QĐ-UBND ngày 31/12/2023	250,000	5,000	5,000	5,000	-	5,000	-	
Chỉ đạo giao dịch việc làm tại Thành phố Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	8025847	2539/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	31,812	7,000	7,000	7,000	-	7,000	-	

Nội dung	Chủ đầu tư	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa được giao kế hoạch vốn năm	Nhu cầu chủ đầu tư đề xuất giao kế hoạch vốn	Dự kiến phương án bố trí vốn giai đoạn 2023-2025			Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								Bổ sung kế hoạch vốn 2024	Dành nguồn bổ sung kế hoạch vốn 2024, 2025 khi đủ điều kiện bố trí vốn và khả năng giải ngân của CĐT		
B	C	D	E	1	2	3	4=5+6+7	5	6	7=5	8
Cây dựng TTHN trực tuyến, TTHH dữ liệu, TTDH thông minh, nâng cấp sửa chữa Trung tâm công báo - tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7946314	NQ 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	89,616	10,800	-	-	-	-	-	
Nâng cấp trụ sở làm việc Sở Y tế	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	8044607	3381/QĐ-UBND ngày 20/12/2023	9,799	1,099	1,099	1,099	-	1,099	-	
Hệ thống điện chiếu sáng khu du lịch Thiên Cẩm đoạn từ quốc lộ 15B (từ Km44+950 đến Km52+120) và hệ thống đèn trang trí cầu Cửa Nhượng, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên		119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; 1667/QĐ-UBND ngày 09/7/2024	33,000	26,000	26,000	26,000	15,000	11,000	15,000	
Đường LX.03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên	7956688	27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	-	1,400	500	500	500	-	500	
Cây dựng một số hạng mục trường THPT Phan Đình Phùng	UBND thành phố	80681850	3266/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	120,000	19,100	19,100	19,100	19,100	-	19,100	
Đường giao thông liên xã Khánh Vĩnh Yên - Thanh Lộc, huyện Can Lộc đi thị xã Hồng Lĩnh	UBND huyện Can Lộc	8042041	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; QĐ 139 ngày 12/01/2024	90,000	15,650	15,650	15,650	15,650	-	15,650	
Cầu vượt lũ Phố Giang, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	8043574	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; QĐ 526 ngày 23/02/2024	172,000	48,500	48,500	48,500	48,500	-	48,500	
Kè biển dọc theo Khu tái định cư thôn Minh Huệ, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	UBND thị xã Kỳ Anh	8067424	3296/QĐ-UBND ngày 13/12/2023	50,000	39,500	39,500	39,500	39,500	-	39,500	
Dự án tu bổ, tôn tạo di tích khu mộ và tượng đài Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác	UBND huyện Hương Sơn	8054131	NQ 136/NQ-HĐND ngày 20/10/2023; QĐ 1240/QĐ-UBND ngày 20/5/2024	14,995	15,000	14,995	14,995	14,995		14,995	
Dự án Nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ - Trụ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp		NQ 141/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	18,494	12,500	12,500	12,500		12,500	-	

Nội dung	Chủ đầu tư	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa được giao kế hoạch vốn năm	Nhu cầu chủ đầu tư đề xuất giao kế hoạch vốn	Dự kiến phương án bố trí vốn giai đoạn 2023-2025			Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			
								Bổ sung kế hoạch vốn 2024	Dành nguồn bổ sung kế hoạch vốn 2024, 2025 khi đủ điều kiện bố trí vốn và khả năng giải ngân của CĐT		
B	C	D	E	1	2	3	4=5+6+7	5	6	7=5	8
kinh phí thực hiện các dự án thuộc Đề án ứng tâm của tỉnh					260,000	260,000	260,000	-	260,000	-	
ghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh nhằm tạo quỹ đất sạch, phục vụ thu hút các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng			122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023		160,000	160,000	160,000		160,000		
ghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về đầu tư, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng			122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023		50,000	50,000	50,000		50,000		
ghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh về di dời, tái định cư các hộ dân thôn Hải Phong 1 và Hải Phong 2, xã Kỳ An, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh			122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023		50,000	50,000	50,000		50,000		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



Handwritten scribbles at the top center of the page.

Handwritten scribbles at the bottom right corner of the page.



PHỤ LỤC SỐ 03

BỔ TRÍ VỐN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI 2023, DỰ KIẾN 2024-2025 CHO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bổ trí vốn			Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025				Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030
B	C	D	E	I	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
TỔNG CỘNG					4,990,820	4,990,820	1,421,525	2,500,000	1,069,295	1,301,166	1,298,166	
CÁC DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI					3,460,653	3,460,653	1,296,166	1,884,690	279,797	1,296,166	1,293,166	
<u>Các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025</u>					3,445,641	3,445,641	1,283,427	1,882,417	279,797	1,283,427	1,280,427	
Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài					322,231	322,231	120,957	201,274	-	120,957	120,957	
Dự án "Cải thiện cơ sở hạ tầng các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh"	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7501924	281/QĐ-TTg 01/3/2017; 35/QĐ-TTg 10/01/2018; 1315/QĐ-UBND 17/5/2017	667,800	3,680	3,680	2,420	1,260	-	2,420	2,420	
Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7544621	613/QĐ-TTg 08/5/2017; 562/QĐ-TTg 18/5/2018; 141/NQ-HĐND, 08/12/2023; 617/QĐ-UBND, 28/02/2018; 1366/QĐ-UBND, 19/5/2017	1,448,061	28,663	28,663	4,072	24,591	-	4,072	4,072	
Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới YTCS vùng khó khăn sử dụng vốn vay ADB	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	8028364	NQ 28/NQ-HĐND ngày 06/12/2021	208,616	22,889	22,889	8,000	14,889	-	8,000	8,000	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Dự án Cải tạo và nâng cấp Hệ thống tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và thoát lũ cho vùng Bắc Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu	UBND huyện Thạch Hà	7542859	QĐ 2906; 08/11/2023	115,281	522	522	522	-	-	522	522	
Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ (vốn đối ứng)	UBND huyện Thạch Hà	7786649	2455; 03/8/2020	851,897	42,633	42,633	30,000	12,633	-	30,000	30,000	
Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 4 tỉnh ven biển Bắc Trung bộ	UBND huyện Hương Khê	7853204	1085/NQ-CP ngày 23/8/19; 2749/QĐ-UBND ngày 24/8/2020	116,548	60,548	60,548	20,000	40,548	-	20,000	20,000	
Dự án Hạ tầng ưu tiên và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Hà Tĩnh	UBND Thành phố	7993047	126/QĐ-TTg ngày 30/01/2024	3,286,112	100,000	100,000	30,000	70,000	-	30,000	30,000	
Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB)	UBND thị xã Kỳ Anh	7816361	130/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	1,249,030	25,643	25,643	25,643	-	-	25,643	25,643	
Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tình Hà Tĩnh(WB8)	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7523419	4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015	484,430	300	300	-	300	-	-	-	
Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7760648	286/QĐ-BNN-HTQT, ngày 21/1/2019	231,866	36,676	36,676	-	36,676	-	-	-	
Dự án Khắc phục hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh		số 849/QĐ-UBND ngày 30/3/2017; số 1155/QĐ-UBND ngày 28/4/2017	464,600	300	300	300	-	-	300	300	
Quản lý nguồn nước tổng hợp và phát triển đô thị liên quan đến biến đổi khí hậu tại tỉnh Hà Tĩnh (IWMC)	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7333066	699/TTg-QHQT ngày 22/5/2013; 1780/QĐ-UBND ngày 19/6/2013	11,869	98	98	-	98	-	-	-	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Dự án Cung cấp thiết bị y tế Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ sử dụng vốn vay của Chính phủ Hàn Quốc	BV đa khoa huyện Đức Thọ	7840762	số 726/QĐ-UBND ngày 03/3/2020	76,429	279	279	-	279	-	-	-	
Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán					11,729	11,729	6,710	5,019	-	6,710	6,710	
Đường giao thông giữa 2 cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo (Việt Nam) và Nậm Phao (Lào), đoạn thuộc lãnh thổ Việt Nam	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7149889	1525/QĐ-UBND ngày 30/5/2012	43,435	480	480	192	288	-	192	192	
Xây dựng Trụ Sở làm việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7075276	3778/QĐ-UBND ngày 30/9/2015	101,621	71	71	71	-	-	71	71	
Dự án sửa chữa, nâng cấp tràn xả lũ hồ chứa nước Cồn Tranh, huyện Nghi Xuân	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7563041	94/QĐ-SKH ngày 25/7/2014	1,518	18	18	18	-	-	18	18	
Sống chung với lũ huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7750092	3223; 29/10/2018	223,655	3,244	3,244	2,500	744	-	2,500	2,500	
Đường dốc Bà toàn - Hương Thọ (đoạn từ thôn Đông Minh xã Hương Minh đến thôn 2 xã Hương Thọ), huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7851159	2491/QĐ-UBND ngày 25/7/2019	34,700	1,050	1,050	1,050	-	-	1,050	1,050	
Công trình Nâng cấp, cải tạo Trụ sở làm việc và kho lưu trữ tài liệu Văn phòng đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	7868303	3366/QĐ-UBND ngày 22/10/2020	4,995	498	498	498	-	-	498	498	
Dự án Khôi phục đường giao thông thôn Vinh Yên, xã Đức Lạng, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7903686	Số 2654/QĐ-UBND ngày 13/10/2023	10,361	1,080	1,080	1,080	-	-	1,080	1,080	
Đường giao thông từ đường Hồ Chí Minh vào trung tâm xã Hương Thủy	UBND huyện Hương Khê	7669984	3134/QĐ-UBND 30/10/2017	44,298	305	305	305	-	-	305	305	
Đường giao thông từ đường Hồ Chí Minh vào trung tâm các xã Phúc Đông, Hà Linh, Phương Điền, Phương Mỹ	UBND huyện Hương Khê	7.8E+07	3006;24/10/17	130,573	53	53	53	-	-	53	53	
Kè chống sạt lở sông Ngàn Trươi đoạn qua xã Hương Minh, huyện Vũ Quang (Từ K0+239,8 đến K0+673,4).	UBND huyện Vũ Quang	7899983	1612; 29/3/2021 ; ĐC4494; 24/9/2021	8,230	943	943	943	-	-	943	943	
Khu nhà ở thí điểm cho công nhân và người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP	7409577	Quyết định số 4158/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013	287,137	2,506	2,506	-	2,506	-	-	-	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Đường huyện lộ ĐH.102 (Thị trấn Thạch Hà - Thạch Hương) đoạn Km3+100 - Km9+200, huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	7824891	3258/QĐ-UBND ngày 330/10/2018	43,000	73	73	-	73	-	-	-	-
Đường trục chính vào trung tâm đô thị mới Kỳ Đông, huyện Kỳ Anh	UBND huyện Kỳ Anh	7569036	676/QĐ-UBND ngày 18/3/2016	409,475	923	923	-	923	-	-	-	-
Mở rộng mạng lưới nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Bình An	UBND xã Bình An	7846587	3188/22/9/2020	12,000	172	172	-	172	-	-	-	-
Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt xã Xuân Thành giai đoạn 1	UBND xã Xuân Thành	7851168	Số 2690; 18/8/2020 PCT UBND tỉnh	12,899	176	176	-	176	-	-	-	-
Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX05, huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	7702138	123/QĐ-UBND ngày 13/01/2016	35,122	137	137	-	137	-	-	-	-
Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán					47,001	47,001	36,796	10,205	-	36,796	36,796	
Dự án cầu Thọ Tường bắc qua Sông La, huyện Đức Thọ	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7710168	3138, 18/10/2018	195,867	3,867	3,867	2,895	972	-	2,895	2,895	
Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT.553 đoạn từ Km49+900 ÷ Km74+680 (đường Hồ Chí Minh vào Đôn 575, Bàn Giàng), huyện Hương Khê	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7560941	790, 31/3/2016; 2840, 25/9/2018; 1494, 24/3/2021	143,376	6,966	6,966	6,966	-	-	6,966	6,966	
Dự án đường nối Quốc lộ 1 đi Khu du lịch biển Kỳ Xuân	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7744592	1897, 21/6/2019; 4023, 09/12/2021	150,000	3,344	3,344	3,344	-	-	3,344	3,344	
Đường tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn phòng chống bão lụt kết hợp phát triển kinh tế xã hội phía Tây, huyện Hương Sơn	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7174674	2321/QĐ-UBND ngày 16/8/2017	296,000	957	957	-	957	-	-	-	
Đường từ đường vào nhà máy nhiệt điện Vũng Áng I đến cầu Hòa Lộc và Cầu Hòa Lộc	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7215596	251/QĐ-KKT ngày 26/04/2010	141,930	2,120	2,120	-	2,120	-	-	-	
Đường từ cảng Vũng Áng đến Khu liên hợp gang thép Formosa (giai đoạn 2), tỉnh Hà Tĩnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7490238	2353/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	274,861	280	280	280	-	-	280	280	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn			Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025				Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Hạ tầng kỹ thuật khu vực hậu cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7420433	787/QĐ-UBND ngày 26/3/2014	699,265	571	571	571	-	-	571	571	
Đường trục Trung tâm Khu đô thị Kỳ Nam, Khu kinh tế Vũng Áng	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7415142	1558/QĐ-UBND ngày 15/6/2016	157,420	231	231	-	231	-	-	-	
Hạ tầng kỹ thuật KCN Gia Lách, huyện Nghi Xuân	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7649785	3147/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	102,450	1,542	1,542	1,250	292	-	1,250	1,250	
Đường từ Khu tái định cư Kỳ Phương đến nhà máy nhiệt điện Vũng Áng III	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7490254	3250/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	147,118	86	86	-	86	-	-	-	
Hạ tầng khu vực cổng B, xã Sơn Tây huyện Hương Sơn	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7110472	2824/QĐ-UBND ngày 10/10/2016	80,000	139	139	139	-	-	139	139	
Dự án Trụ sở làm việc Trạm kiểm dịch động vật nội địa	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7763646	3269/QĐ-UBND ngày 30/10/2018; 3592/QĐ-UBND ngày 01/11/2019	7,619	619	619	-	619	-	-	-	
Cải tạo, nâng cấp tăng cường cơ sở vật chất Trụ sở làm việc cơ quan tỉnh ủy	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7796352	4086/QĐ-UBND ngày 16/12/2019; 3454/QĐ-UBND ngày 18/10/2021	104,270	1,988	1,988	800	1,188	-	800	800	
Công trình Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và mở rộng Trụ sở làm việc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	7863028	3308/QĐ-UBND ngày 30/9/2020	4,999	499	499	499	-	-	499	499	
Dự án Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và nâng cấp hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc tự động, liên tục tỉnh Hà Tĩnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	8045076	NQ số 269/NQ-HĐND ngày 18/3/2021; 1630/QĐ-UBND ngày 31/3/2021	48,690	9,475	9,475	9,475	-	-	9,475	9,475	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn			Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
							Tổng số	Trong đó:					
								Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025				Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9	
6	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước An Hùng, xã Thượng Lỗc	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Hà Tĩnh	7775054	1701, 07/6/2019; 3549, 29/10/2019; 1586, 26/3/2021	25,400	671	671	671	-	-	671	671	
7	Công trình: Tiêu thoát lũ hạ lưu hồ Khe Dọc, thị xã Hồng Lĩnh	UBND thị xã Hồng Lĩnh	7844341	2263 ngày 17/7/2020	7,897	112	112	112	-	-	112	112	
8	Dự án Đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	7866031	3647/QĐ-UBND ngày 28/10/2020	14,981	452	452	452	-	-	452	452	
9	Xây dựng di tích làng K130, xã Tiên Lỗc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc	UBND huyện Can Lộc	7929186	3751/QĐ-UBND ngày 18/11/2021	14,850	180	180	180	-	-	180	180	
0	Củng cố, nâng cấp tuyến đê Hữu Phù đoạn từ cầu Cửa Sốt đến mũi Nam Giới, huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	7590863	3094/QĐ-UBND; 31/10/2016, 2798; QĐ-UBND; 05/8/2021	80,400	7,851	7,851	5,000	2,851	-	5,000	5,000	
1	Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã chịu ảnh hưởng dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, thực hiện đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng của dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê (đề án 946) - giai đoạn 2	UBND huyện Thạch Hà	7751204	3256/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	118,591	2,277	2,277	2,277	-	-	2,277	2,277	
2	Hạ tầng khu chăn nuôi tập trung xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà,	UBND xã Thạch Đài	7847715	1820/QĐ-UBND ngày 14/6/2019; 2494 ngày 26/7/2019	12,800	1,359	1,359	1,359	-	-	1,359	1,359	
3	Khu xử lý chất thải rắn tại huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7704352	2205/QĐ-UBND 25/07/2018	23,317	360	360	360	-	-	360	360	
4	Hạng mục bổ sung đoạn tuyến kết nối từ đường đầu cầu Liên Hòa đến đập Khe Này thuộc dự án Cầu Liên Hòa xã Đức Liên huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7674976	2817/QĐ-UBND ngày 23/8/2019	8,100	166	166	166	-	-	166	166	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn K27+00 - K37+411,66), từ xã Cổ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	7586307	Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 UBND tỉnh	371,624	122	122	-	122	-	-	-	
Sửa chữa cải tạo nâng cấp trụ sở sở Y tế cũ thành đơn vị hồi sức tích cực điều trị bệnh nhân Covid-19 nặng và rất nặng	Sở Y tế		3080/QĐ-UBND ngày 06/09/2021	20,000	222	222	-	222	-	-	-	
Dự án Đường giao thông nội vùng xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7742342	Số 197/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	14,671	200	200	-	200	-	-	-	
Cải tạo nâng cấp tuyến huyện lộ 10 qua xã Quang Vinh, huyện Đức Thọ	UBND xã Quang Vinh	7745968	Số 1110/QĐ-UBND ngày 16/4/2018	5,000	230	230	-	230	-	-	-	
Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt xã Tiên Điền	UBND TT Tiên Điền	7694083	1755/QĐ-UBND ngày 11/06/2018	9,157	115	115	-	115	-	-	-	
Dự án chuyển tiếp					1,866,886	1,866,886	1,000,786	866,100	-	1,000,786	1,000,786	
Dự án đường Hàm Nghi kéo dài	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7892320	3499, 22/10/2021; 2051, 30/8/2023	574,984	213,181	213,181	115,015	98,166	-	115,015	115,015	
Dự án cải tạo mặt đường, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đường Quang Trung đoạn từ đường Nguyễn Huy Lung đến cầu Hộ Độ và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Hộ Độ	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7892319	2781, 03/8/2021; 485, 07/3/2023	157,000	6,400	6,400	6,400	-	-	6,400	6,400	
Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT.553 đoạn từ Lộc Yên - đường Hồ Chí Minh (đoạn Km39+030 ÷ Km47+830)	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7892321	2926, 17/8/2021; 49, 03/01/2024	266,000	63,390	63,390	49,686	13,704	-	49,686	49,686	
Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (GD 2)	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7642415	Số 1998/QĐ-BNN-XD ngày 23/05/2017 và số 2798/QĐ-UBND ngày 22/7/2022	1,354,860	52,570	52,570	52,570	-	-	52,570	52,570	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Cửa Khẩu, Kỳ Hà (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7767292	16/NQ-HĐND ngày 17/07/2021; QĐ 2748 ngày 30/12/2022	120,000	23,000	23,000	-	23,000	-	-	-	-
Dự án Xử lý sạt lở bờ biển xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7768222	819/QĐ-TTg ngày 02/7/2019; số 3840/QĐ-UBND ngày 29/11/2019	50,500	15,600	15,600	15,600	-	-	15,600	15,600	-
Dự án Nạo vét Cửa Sốt (Sông Nghèn), xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà, Hà Tĩnh	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7768396	819/QĐ-TTg ngày 02/7/2019; số 1683/QĐ-UBND ngày 04/6/2020	29,500	800	800	800	-	-	800	800	-
Đường Quốc lộ 1A đi cảng Sơn Dương (giai đoạn 2)	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7415141	3372/QĐ-UBND ngày 30/10/2013	439,326	6,417	6,417	6,417	-	-	6,417	6,417	-
Đường trục ngang Khu đô thị Trung tâm-Khu đô thị du lịch Kỳ Ninh (gã 1)	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7215608	3652/QĐ-UBND ngày 10/12/2010	319,250	5,602	5,602	5,602	-	-	5,602	5,602	-
Đường trục ngang Khu đô thị Trung tâm-Khu đô thị du lịch Kỳ Ninh (gã 2)	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7490257	3251/QĐ-UBND ngày 30/10/2014	210,357	50	50	-	50	-	-	-	-
Bồi thường, hỗ trợ, GPMB và tái định cư dự án trọng điểm quốc gia "Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương, tại Khu kinh tế Vũng Áng	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7046805	2925/QĐ-UBND ngày 20/4/2008	183,500	41,800	41,800	41,800	-	-	41,800	41,800	-
Dự án Đường trục chính trung tâm nối Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7915943	755/QĐ-UBND ngày 12/4/2022	1,437,406	233,155	233,155	100,000	133,155	-	100,000	100,000	-
Đường vành đai phía Nam Khu kinh tế Vũng Áng	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7915941	756/QĐ-UBND ngày 12/4/2022	450,520	93,960	93,960	87,000	6,960	-	87,000	87,000	-
Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh.	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7961948	2391/QĐ-UBND ngày 23/11/2022	668,826	157,826	157,826	45,000	112,826	-	45,000	45,000	-

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Chỉnh trang hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Vũng Áng 1	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7939527	945/QĐ-UBND ngày 03/5/2022	41,488	3,988	3,988	-	3,988	-	-	-	-
Xử lý ngập úng tại KCN Gia Lách, huyện Nghi Xuân	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7939526	1005/QĐ-UBND ngày 13/5/2022	58,500	5,500	5,500	5,500	-	-	5,500	5,500	-
Dự án Tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du (giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7632186	3161/QĐ-UBND ngày 31/0/2017	170,951	1,116	1,116	-	1,116	-	-	-	-
Trung tâm y tế huyện Kỳ Anh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7535585	406/QĐ-UBND ngày 05/2/2016; 2344/QĐ-UBND ngày 16/6/2021	310,379	94,309	94,309	44,000	50,309	-	44,000	44,000	-
Đầu tư xây dựng công trình Khu nhà Khám bệnh, Khoa cấp cứu - Điều trị tích cực, Khoa sản, Khoa phẫu thuật và hành chính tổng hợp - Bệnh viện đa khoa huyện Nghi Xuân	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7732935	596/QĐ-UBND ngày 25/02/2019	45,000	600	600	550	50	-	550	550	-
Đầu tư xây dựng công trình Khu nhà Khoa sản, Khoa nhi, Khoa ngoại, Khoa 3 CK và các hạng mục phụ trợ Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7732935	833/QĐ-UBND ngày 22/3//2019	36,993	1,348	1,348	1,348	-	-	1,348	1,348	-
Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh (Giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7942218	QĐ 572; 14/3/2022	60,000	580	580	-	580	-	-	-	-
Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 04 Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế huyện huyện, tỉnh Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7993024	2757/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	193,000	23,000	23,000	10,000	13,000	-	10,000	10,000	-
Dự án đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo 19 Trạm y tế xã, tỉnh Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7980684	2758/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	71,500	6,000	6,000	4,300	1,700	-	4,300	4,300	-
TT sản nhi bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh	7937865	1008/QĐ-UBND ngày 13/5/2022	170,000	27,440	27,440	27,440	-	-	27,440	27,440	-

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	I	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
5 Dự án: Kênh mương nước xung quanh và bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất Trại Tam giam Công an tỉnh	Công an tỉnh Hà Tĩnh	7004692	NQ 81/NQ-HĐND ngày 15/7/2022; QĐ 2342/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	35,000	4,300	4,300	4,300	-	-	4,300	4,300	
5 Dự án: Trụ sở làm việc Công an 15 xã, thị trấn tại các huyện Thạch Hà, Lộc Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh	Công an tỉnh Hà Tĩnh	7004692	NQ 87/NQ-HĐND ngày 25/8/2022; QĐ 1312/QĐ-UBND ngày 08/6/2023	66,892	12,000	12,000	12,000	-	-	12,000	12,000	
7 Dự án: Trụ sở làm việc Công an các xã biên giới đất liền tại các huyện Hương Sơn, Hương Khê và Vũ Quang	Công an tỉnh Hà Tĩnh	7004692	NQ 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022; QĐ 785/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	20,000	1,000	1,000	1,000	-	-	1,000	1,000	
9 Dự án Kè bờ tả sông La đoạn qua xã Trường Sơn và Liên Minh huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7010912	Số 3296/QĐ-UBND ngày 30/9/2021	119,216	3,700	3,700	3,500	200	-	3,500	3,500	
9 Dự án Kè chống sạt lở bờ hữu sông Ngân Sáu đoạn qua xã Đức Đông - Đức Lạc	UBND huyện Đức Thọ	7778248	Số 1936/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	130,000	45,000	45,000	20,000	25,000	-	20,000	20,000	
7 Dự án Đường liên xã Đức Đông - Đức Lập - Tân Hương, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7595639	Số 1371/QĐ-UBND ngày 13/5/2019	43,864	4,538	4,538	3,000	1,538	-	3,000	3,000	
1 Dự án Đường từ Thị trấn Đức Thọ đến khu lưu niệm Trần Phú, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7941294	Số 684/QĐ-UBND ngày 31/3/2022	82,000	2,550	2,550	-	2,550	-	-	-	
2 Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ cầu Bình Lạng đến cầu Đới)	UBND thị xã Hồng Lĩnh	7722728	3274 ngày 31/10/2018; 14 ngày 5/01/2021; 2170 ngày 25/10/2022	43,579	6,054	6,054	6,054	-	-	6,054	6,054	
3 Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh (Đoạn từ cầu Đới đến hồ điều hòa Bắc Hồng và đoạn từ cầu Đức Thuận đến kênh Nhà Lê	UBND thị xã Hồng Lĩnh	7775324	2773 ngày 19/8/2019; 1426 ngày 7/5/2020	41,020	743	743	743	-	-	743	743	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	I	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Đường vành đai thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Tiên Sơn)	UBND thị xã Hồng Lĩnh	7941295	107 ngày 13/01/2022; 1817 ngày 05/9/2022	150,000	23,960	23,960	23,960	-	-	23,960	23,960	
Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh	UBND thị xã Kỳ Anh	7960543	2672/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	125,000	15,000	15,000	-	15,000	-	-	-	
Xử lý cấp bách đê Hữu Phú, đoạn từ K10+00-K15+315, huyện Thạch Hà.	UBND huyện Thạch Hà	7868256	3898/QĐ-UBND ngày 16/11/2020	130,000	80,000	80,000	33,398	46,602	-	33,398	33,398	
Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH.36 (Chợ Đình – Quán Trại), huyện Can Lộc	UBND huyện Can Lộc	7986300	2763/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	100,000	6,000	6,000	6,000	-	-	6,000	6,000	
Đường thị trấn Nghèn - Đồng Lộc	UBND huyện Can Lộc	7920259	179/QĐ-UBND ngày 16/01/2024	193,726	9,400	9,400	9,400	-	-	9,400	9,400	
Hệ thống cấp nước sinh hoạt vùng Trà Sơn, huyện Can Lộc	UBND xã Mỹ Lộc	7858853	3351/QĐ-UBND ngày 02/10/2020	48,995	3,500	3,500	3,500	-	-	3,500	3,500	
Hạ tầng du lịch biển huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	7602235	2046/QĐ-UBND 20/7/2017	62,000	2,000	2,000	2,000	-	-	2,000	2,000	
Hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp Thạch Bằng huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	7935525	3560/QĐ-UBND 27/10/2021	83,830	9,960	9,960	9,960	-	-	9,960	9,960	
Đường giao thông huyện lộ ĐH.116, đoạn Mai Phú - Ích hậu, huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	8022195	27/NQ-HĐND 06/11/2021; QĐ 762 ngày 04/4/2023	110,000	20,000	20,000	20,000	-	-	20,000	20,000	
Trung tâm văn hóa truyền thông huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	7799576	1872/QĐ-UBND 20/4/2021	69,900	25,339	25,339	25,339	-	-	25,339	25,339	
Đê tà nghèn huyện Lộc Hà đoạn qua chùa Phở Độ nối với tỉnh lộ 9	UBND huyện Lộc Hà	7933742	3565/QĐ-UBND 08/10/2021	21,959	4,553	4,553	4,553	-	-	4,553	4,553	
Xử lý cấp bách đê tà nghèn huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	7853227	3235/QĐ-UBND 24/9/2021	182,290	17,645	17,645	17,645	-	-	17,645	17,645	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
5 Bào tồn, nhân giống và phát triển bưởi Phúc Trạch, giai đoạn 2016-2020, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7787922	2247/QĐ-UBND 10/08/2017	35,000	600	600	600	-	-	600	600	
7 Cầu Hối Địa, cầu Châm Trèng và khắc phục các vị trí hư hỏng cục bộ tuyến đường liên xã 8 (Hà Linh-Phương Mỹ) huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7769284	191/QĐ-UBND 14/01/2019	27,000	2,700	2,700	2,700	-	-	2,700	2,700	
9 Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua các xã: Hương Trạch, Hương Đô huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7875138	200/NQ-HĐND; 24/2/2020; QĐ 3601 ngày 26/10/2020; QĐ 2309 ngày 14/9/2023	81,279	61,891	61,891	20,000	41,891	-	20,000	20,000	
9 Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7850984	200/NQ-HĐND ngày 24/2/2020; QĐ 3158 ngày 21/9/2020; QĐ 2135 ngày 07/9/2023	163,639	55,139	55,139	40,000	15,139	-	40,000	40,000	
7 Đường giao thông bảo vệ an ninh biên giới, kết hợp bảo vệ phát triển thác Vũ Môn và phát triển vùng, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7947023	27/NQ-HĐND; 26/11/2021; 2760/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	100,000	21,000	21,000	-	21,000	-	-	-	
1 Cầu Hóp Chuối huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7959984	NQ27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021	120,000	19,000	19,000	19,000	-	-	19,000	19,000	
2 Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên	7936770	2809/QĐ-UBND 05/08/2021	80,000	6,200	6,200	6,200	-	-	6,200	6,200	
3 Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch - Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	UBND huyện Cẩm Xuyên	7941955	344/QĐ-UBND 07/02/2022	124,994	9,034	9,034	9,034	-	-	9,034	9,034	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Hạ tầng khu du lịch Nam Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên	7941956	857/QĐ-UBND ngày 26/04/2022	176,042	23,672	23,672	23,672	-	-	23,672	23,672	
Đường giao thông liên xã An Hòa Thịnh - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	7935691	QĐ số 919/QĐ-UBND ngày 4/5/2022	140,000	58,600	58,600	13,000	45,600	-	13,000	13,000	
Đường giao thông trục chính nối các xã sáp nhập xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	7950001	QĐ số 1827/QĐ-UBND ngày 6/9/2022	82,500	19,500	19,500	9,900	9,600	-	9,900	9,900	
Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn từ Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh, tỉnh Hà Tĩnh	Sở Giao thông vận tải	7952808	268/QĐ-BGTVT ngày 03/3/2022	1,076,000	104,000	104,000	5,000	99,000	-	5,000	5,000	
Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh - Giai đoạn II	Trường Cao đẳng Y tế	7937864	1078, 25/5/2022	80,000	11,300	11,300	11,300	-	-	11,300	11,300	
Hạ tầng Khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	7957161	827/QĐ-UBND ngày 21/4/2022	138,550	42,150	42,150	15,000	27,150	-	15,000	15,000	
Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh	UBND thành phố	7982221	1809/QĐ-UBND ngày 31/8/2022	234,000	4,000	4,000	-	4,000	-	-	-	
Dự án Trồng mới, phục hồi và bảo vệ rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu tại các huyện: Nghi Xuân, Cẩm Xuyên và thị xã Kỳ Anh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7767756	337/QĐ-UBND ngày 25/01/2019	30,778	1,230	1,230	-	1,230	-	-	-	
Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	7860418	NQ số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020. QĐ số 3168/QĐ-UBND ngày 21/9/2020	160,000	17,515	17,515	-	17,515	-	-	-	
Trung tâm văn hóa truyền thông huyện Kỳ Anh	UBND huyện Kỳ Anh	8009445	27, 06/11/2021	75,000	8,900	8,900	-	8,900	-	-	-	
Dự án Hệ thống đường sản xuất lâm nghiệp phát triển rừng và bảo vệ phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Hà Tĩnh	Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT	7288415	Số 3235/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	59,620	701	701	-	701	-	-	-	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó:						
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030				
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9	
5	Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sáu, đoạn qua xã Gia Phó, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7741572	3583;15/9/15	48,139	1,719	1,719	-	1,719	-	-	-	-
6	Hạ tầng khu tái định cư xen đầm xóm 9 xã Thạch Đình, huyện Thạch Hà (giai đoạn 2)	Trung tâm Phát triển quỹ đất và kỹ thuật địa chính		1068 ngày 15/4/2010	3,051	38	38	-	38	-	-	-	-
7	Hạ tầng khu tái định cư xen đầm xóm Thanh Cao, xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn 2)	Trung tâm Phát triển quỹ đất và kỹ thuật địa chính		Số 1380/QĐ-UBND ngày 17/05/2010	2,189	223	223	-	223	-	-	-	-
8	Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	UBND xã Tùng Ảnh	7946588	Số 3154/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	11,000	1,300	1,300	-	1,300	-	-	-	-
9	Nâng cấp mở rộng đường Thiên An (tuyến nhánh 01), huyện Can Lộc	UBND huyện Can Lộc		1841/QĐ-UBND ngày 18/6/2019	12,400	11,100	11,100	-	11,100	-	-	-	-
0	Hệ thống cấp nước sinh hoạt Khe Xài, huyện Thạch Hà	UBND xã Thạch Xuân	7861375	3350/QĐ-UBND ngày 02/10/2020	44,000	10,500	10,500	-	10,500	-	-	-	-
Dự án khởi công mới						1,197,794	1,197,794	118,178	799,819	279,797	118,178	115,178	
	Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	8047213	119, 14/7/2023; 141, 08/12/2023; QĐ 572 ngày 01/3/2024	1,498,000	685,203	685,203	-	455,406	229,797	-	-	-
	Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm Hành chính Huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận.	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7948966	16/NQ-HĐND, 17/7/2021; 3042/QĐ-UBND 21/11/2023	484,258	110,258	110,258	-	110,258	-	-	-	-
	Dự án tiêu úng các xã trọng điểm SXNN huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và TX Hồng Lĩnh	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	7936920	16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021; 3545/QĐ-UBND ngày 31/12/2023	250,000	41,000	41,000	-	41,000	-	-	-	-

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn			Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025				Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Dự án sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Hương Liên, huyện Hương Khê	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT tỉnh	8001935	Nghị quyết 135/NQ-HĐND ngày 20/10/2023	12,000	9,000	9,000	3,000	6,000	-	3,000		Bổ sung KHV năm khi đủ điều kiện
Sàn giao dịch việc làm tại Thành phố Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	8025847	2539/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	31,812	2,805	2,805	-	2,805	-	-	-	
Đầu tư xây dựng trường nghề chất lượng cao, Trường cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7942217	NQ 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của UBND tỉnh	90,000	16,740	16,740	1,700	15,040	-	1,700	1,700	
Dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng tỉnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7596599	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	305,000	478	478	478	-	-	478	478	
Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7946312	3116/QĐ-UBND ngày 21/11/2023	150,000	35,000	35,000	-	35,000	-	-	-	
Dự án Nhà học 05 tầng trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh	BQLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp	7987973	QĐ 1057/QĐ-UBND ngày 11/5/2023	37,460	28,660	28,660	27,000	1,660	-	27,000	27,000	
Đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	7936829	731/QĐ-UBND ngày 07/4/2022	164,000	33,300	33,300	-	33,300	-	-	-	
Xây dựng một số hạng mục trường THPT Phan Đình Phùng	UBND thành phố	8.1E+07	3266/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	120,000	40,000	40,000	30,000	10,000	-	30,000	30,000	
Đường giao thông liên xã Khánh Vĩnh Yên - Thanh Lộc, huyện Can Lộc đi thị xã Hồng Lĩnh	UBND huyện Can Lộc	8042041	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; QĐ 139 ngày 12/01/2024	90,000	74,350	74,350	30,000	16,350	28,000	30,000	30,000	
Cầu vượt lũ Phố Giang, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	8043574	119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023; QĐ 526 ngày 23/02/2024	172,000	102,000	102,000	7,000	73,000	22,000	7,000	7,000	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Mở rộng nghĩa trang xã Kỳ Lợi tại phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh	UBND thị xã Kỳ Anh	8029480	1340/QĐ-UBND ngày 09/6/2023	20,000	14,000	14,000	14,000	-	-	14,000	14,000	
Cơ sở làm việc Công an huyện Vũ Quang thuộc Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an tỉnh Hà Tĩnh	7004692	8869/QĐ-BCA-H02 ngày 28/12/2023	63,500	5,000	5,000	5,000	-	-	5,000	5,000	
Các nhiệm vụ, dự án chưa thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025					15,012	15,012	12,739	2,273	-	12,739	12,739	
Các dự án đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành					3,265	3,265	1,187	2,078	-	1,187	1,187	
Chi phí chuẩn bị đầu tư dự án Trụ sở làm việc Báo Hà Tĩnh và các cơ quan tại khu nhà liền cơ	Báo Hà Tĩnh	7327264	1773/QĐ-UBND ngày 27/7/2023	684	484	484	484	-	-	484	484	
Dự án Hệ thống tiêu úng các xã Tùng Ảnh - Thị trấn - Đức Yên	UBND huyện Đức Thọ	7468821	Số 2135/QĐ-UBND ngày 31/7/2014	46,171	34	34	34	-	-	34	34	
Doanh trại Ban CHQS huyện Nghi Xuân	Bộ CHQS tỉnh	7004686	363/QĐ-BQP ngày 06/02/2020	18,912	1,523	1,523	-	1,523	-	-	-	
Doanh trại Ban CHQS thành phố Hà Tĩnh	Bộ CHQS tỉnh	7004686	2513/QĐ-BQP ngày 02/8/2021	40,251	274	274	-	274	-	-	-	
Sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bà Nải, huyện Can Lộc	UBND huyện Can Lộc	7371219	754/QĐ-UBND ngày 29/3/2016	89,500	547	547	547	-	-	547	547	
Cầu Liên Hòa huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7674976	3174; 30/10/2017	66,938	381	381	100	281	-	100	100	
Đường GTNT xã Đức Hương, Đức Bồng huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	7463085	3341; 25/10/2013	12,571	22	22	22	-	-	22	22	
Dự án hoàn thành					11,747	11,747	11,552	195	-	11,552	11,552	
Đường trục ngang trung tâm Khu đô thị du lịch Kỳ Nam	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	8044679	2458/QĐ-UBND ngày 25/07/2011	31,543	427	427	427	-	-	427	427	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Tiểu dự án Hồ chứa nước Khe Xai	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh	7212601	3627/QĐ-UBND ngày 16/11/2009	206,565	1,886	1,886	1,886	-	-	1,886	1,886	
Dự án Đường ứng cứu hồ Kê Gổ, huyện Cẩm Xuyên	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh	7338503	884/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	127,252	1,606	1,606	1,606	-	-	1,606	1,606	
Dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Bộc Nguyễn	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh	7279261	78/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	209,831	660	660	660	-	-	660	660	
Khu xử lý rác thải sinh hoạt huyện Vũ Quang tại xã Đức Hương	UBND xã Đức Hương, huyện Vũ Quang	7877280	3780/QĐ-UBND ngày 09/11/2020; NQ 208/NQ-HĐND, 17/4/2020.	14,850	5,793	5,793	5,793	-	-	5,793	5,793	
Lập điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu đô thị Hàm Nghi kéo dài; tỷ lệ 1/2000	Trung tâm Phát triển Quy hoạch và Kỹ thuật Địa chính	7909594	Số 295/QĐ-UBND ngày 20/01/2021	1,854	652	652	652	-	-	652	652	
Lập Quy hoạch chi tiết các Khu tái định cư phục vụ Dự án đường Hàm Nghi kéo dài và Dự án bồi thường GPMB tạo quỹ đất sạch hai bên đường để đầu tư đất, tỷ lệ 1/500	Trung tâm Phát triển Quy hoạch và Kỹ thuật Địa chính	7927843	Số 1837/QĐ-UBND ngày 16/04/2021	1,127	442	442	442	-	-	442	442	
Tu bổ, nâng cấp đê biển, đê cửa sông Lộc - Hà, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên	7296127	3953/QĐ-UBND ngày 03/8/2022	104,980	86	86	86	-	-	86	86	
Đường Cẩm Dương - Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	UBND huyện Cẩm Xuyên	7677500	301/QĐ-UBND ngày 22/01/2015; 75/QĐ-UBND ngày 08/01/2018	89,794	195	195	-	195	-	-	-	
DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ					289,355	289,355	34,359	254,996	-	-	-	
Tiểu dự án cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ (vốn đối ứng)	UBND huyện Thạch Hà	7786649	2455; 03/8/2020	851,897	42,000	42,000	-	42,000	-	-	-	

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn				Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025	Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030			
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 4 tỉnh ven biển Bắc Trung bộ	UBND huyện Hương Khê	7853204	1085/NQ-CP ngày 23/8/19; 2749/QĐ-UBND ngày 24/8/2020	709,256	64,778	64,778	25,000	39,778	-			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt điều chỉnh CTĐT
Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT.553 đoạn từ Lộc Yên - đường Hồ Chí Minh (đoạn Km39+030 ÷ Km47+830)	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh	7892321	2926, 17/8/2021; 49, 03/01/2024	266,000	62,618	62,618	-	62,618	-			
Xử lý ngập úng tại KCN Gia Lách, huyện Nghi Xuân	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	7939526	1005/QĐ-UBND ngày 13/5/2022	58,500	9,359	9,359	9,359	-	-			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt điều chỉnh CTĐT
Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	7935693	16/NQ-HĐND; 27/7/2021; 903/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	185,000	10,000	10,000	-	10,000	-			
Đường từ Thị trấn Đức Thọ đến Khu lưu niệm Trần Phú, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	7941294	684, 31/3/2022	82,000	20,600	20,600	-	20,600	-			
Đường vành đai phía Đông, thành phố Hà Tĩnh	UBND thành phố Hà Tĩnh	7897757	956/QĐ-UBND ngày 09/5/2022	950,000	80,000	80,000	-	80,000	-			
DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI					1,240,812	1,240,812	91,000	360,314	789,498	5,000	5,000	
Lĩnh vực an ninh, quốc phòng					570,000	570,000	80,000	90,000	400,000	-	-	
Đội ứng Dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh Hà Tĩnh					400,000	400,000	40,000	60,000	300,000			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Các dự án thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn					170,000	170,000	40,000	30,000	100,000			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Lĩnh vực Giáo dục - đào tạo					170,800	170,800	3,000	82,000	85,800	-	-	
Đầu tư xây dựng một số hạng mục của Trường Chính trị Trần Phú					105,800	105,800	1,000	29,000	75,800			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Xây dựng mới Nhà hành chính hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật (nhà cầu nối giữa nhà hiệu bộ và nhà A2, khu vực để xe, công, đường giao thông nội bộ, hệ thống đèn chiếu sáng...); Cải tạo, nâng cấp Nhà học A1 Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh					40,000	40,000	1,000	29,000	10,000			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT

Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu nguồn vốn từ ngân sách tỉnh còn thiếu sau khi rà soát	Dự kiến phương án bố trí vốn			Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ghi chú	
						Tổng số	Trong đó:					
							Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn TTKC 2023	Dự kiến bổ sung KHV từ nguồn TTKC năm 2024-2025				Dự kiến chuyển tiếp bố trí trong giai đoạn 2026-2030
B	C	D	E	1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9
Đầu tư xây dựng Trường THPT Thành Sen, thành phố Hà Tĩnh	UBND thành phố Hà Tĩnh				25,000	25,000	1,000	24,000	-			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Lĩnh vực Văn hóa - Thông tin					134,962	134,962	4,000	40,962	90,000	4,000	4,000	
Trung tâm Văn hóa, thể thao thị xã Kỳ Anh	UBND thị xã Kỳ Anh				120,000	120,000	1,000	29,000	90,000	1,000	1,000	Bổ sung trung hạn và KH năm vốn chuẩn bị đầu tư (dự án trình phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2024)
Cải tạo, nâng cấp một số cơ sở vật chất thiết yếu của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh				14,962	14,962	3,000	11,962	-	3,000	3,000	Bổ sung trung hạn vốn chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án (dự án trình phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2024)
Tăng cường cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút nhà đầu tư, phát triển du lịch					365,050	365,050	4,000	147,352	213,698	1,000	1,000	
Cải tạo nâng cấp hệ thống thủy lợi bên ngoài ranh giới Dự án Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà (Giai đoạn 1)	UBND huyện Thạch Hà				100,000	100,000	1,000	51,952	47,048			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Nâng cấp tuyến đường trục xã TX.01 đoạn từ Quốc lộ 15B đến thôn Vĩnh Hoà, xã Đính Bàn, huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà				38,400	38,400	1,000	37,400	-			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT
Nâng cấp đường huyện ĐH.63 (Sơn Bình - Kim Hoa), huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn				138,650	138,650	1,000	29,000	108,650	1,000	1,000	Bổ sung trung hạn và KH năm vốn chuẩn bị đầu tư (dự án trình phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2024)
Đường và cầu nối hai phía Nam - Bắc khu du lịch Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên	UBND huyện Cẩm Xuyên				88,000	88,000	1,000	29,000	58,000			Bổ sung trung hạn khi phê duyệt CTĐT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC SỐ 04

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2024 CHO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN BỐ TRONG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Danh mục Dự án	Mã Dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí	Kế hoạch trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025		Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Nguồn vốn	Chủ đầu tư/Cơ quan quản lý
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó, đã giao kế hoạch năm				
Tổng cộng			235,474	35,000	104,895	35,000	132,275	96,696		
Bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án đầu tư			235,474	35,000	104,895	35,000	100,579	65,000		
Khu xạ trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	7861896	Số 2960/QĐ-UBND ngày 08/9/2020, số 3791/QĐ-UBND ngày 22/11/2021, số 356/QĐ-UBND ngày 14/02/2023	120,000	35,000	90,000	35,000		55,000	Nguồn giám chi sự nghiệp y tế các năm trước chuyển sang (được tổng hợp tại nguồn Dự kiến chi các nhiệm vụ của tỉnh từ thu chuyển nguồn năm trước (Phần XVI phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND)	Bệnh viện Đa khoa tỉnh
Nâng cấp Nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Trụ sở Thanh tra tỉnh	8092540	1448/QĐ-UBND ngày 12/6/2024	14,895	-	14,895			10,000	Chi một số nhiệm vụ, đề án, chính sách cân đối theo quy định (phần IV phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND)	Thanh tra tỉnh
Dự án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025		119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	48,700	-	-		48,700		Nguồn kinh phí thực hiện Đề án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong dự toán chi ngân sách giai đoạn 2024-2025	Văn phòng Tỉnh ủy
Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai đề án 06		1053-TB/TU ngày 10/6/2024	51,879	-	-		51,879		Nguồn ngân sách tỉnh bố trí chi thực hiện các nhiệm vụ, đề án của tỉnh và mua sắm trang thiết bị ứng dụng Công nghệ thông tin trong dự toán chi Ngân sách nhà nước giai đoạn 2024-2025	Văn phòng UBND tỉnh

T	Danh mục Dự án	Mã Dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí	Kế hoạch trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025		Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung giai đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024	Nguồn vốn	Chủ đầu tư/Cơ quan quản lý
			Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó, đã giao kế hoạch năm				
II	Bổ sung vốn điều lệ cho các Quỹ Tài chính ngoài Ngân sách				-	-	-	31,696	31,696		
I	Quỹ Đầu tư Phát triển							19,696	19,696	- Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển (tại mục 11 phần II Phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND): 10.000 trđ. - Chi một số nhiệm vụ, đề án, chính sách cân đối theo quy định (phần IV phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND): 9.696 trđ	Quỹ Đầu tư phát triển
I	Quỹ Bảo vệ môi trường							5,000	5,000	Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Bảo vệ Môi trường (tại mục 12 phần II Phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND)	Quỹ Đầu tư phát triển
I	Quỹ Hỗ trợ Phát triển hợp tác xã							5,000	5,000	Kinh phí phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo NQ 56/2021/NQ-HĐND (tại mục 11 phần II Phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND)	Liên minh hợp tác xã
I	Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh							2,000	2,000	Quỹ hỗ trợ hội nông dân (tại mục I phần II Phụ lục số 02 NQ 142/NQ-HĐND)	Hội Nông dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Handwritten mark)

